

Hội An Đông, ngày 30 tháng 7 năm 2026

THƯ MỜI BÁO GIÁ

**Về việc mua sắm, lắp đặt thiết bị màn hình Led P2.5 tại phòng Hội trường
phục vụ các hoạt động của nhà trường**

Kính gửi: Các Công ty, Doanh nghiệp.

Để thực hiện nhu cầu Mua sắm, lắp đặt thiết bị màn hình Led P2.5 tại phòng Hội trường phục vụ các hoạt động của nhà trường, Trường THPT Trần Hưng Đạo kính đề nghị Quý Công ty quan tâm cung cấp bản báo giá với chi tiết cụ thể như sau:

1. **Nội dung:** Chi tiết theo phụ lục đính kèm.
2. **Địa điểm:** Trường THPT Trần Hưng Đạo.
3. **Thời gian thực hiện:** Quý III.2026.
4. **Tình trạng:** Mua sắm mới 100%.
5. **Thời gian thực hiện hợp đồng:** 30 ngày.
6. **Thời hạn nộp báo giá:** trước ngày 03/8/2026.

7. **Nơi nhận báo giá:** Quý Công ty vui lòng gửi báo giá (bản gốc) theo đúng theo quy trình, quy cách, kỹ thuật, thông số hàng hóa sản phẩm nêu trên (báo giá bao gồm thuế VAT và các chi phí liên quan khác) về đến Trường THPT Trần Hưng Đạo. Địa chỉ: 170 Cửa Đại, phường Hội Đông, TP. Đà Nẵng.

Trường THPT Trần Hưng Đạo rất mong nhận được sự hợp tác của Quý Công ty.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

 **HIỆP TRƯỜNG**
TRƯỜNG
TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
TRẦN HƯNG ĐẠO
ĐÀ NẴNG
Nguyễn Quang

 **TRƯỜNG**
TRUNG HỌC
TRẦN HƯNG ĐẠO
ĐÀ NẴNG

Phụ lục
Cung cấp thiết bị màn hình Led P2.5.

STT	Tên thiết bị	ĐVT	Số lượng
1	Màn hình LED P2.5 INDOOR - Hãng sản xuất: Lampro - Xuất xứ: Trung Quốc - Kích thước toàn màn hình (mm): 3200x1920 (mm) - Độ phân giải toàn màn hình (pixel): 1280x768 - Diện tích toàn màn hình (m²): 6,144 - Kích thước toàn màn hình (inch): 147, tỷ lệ: 1,7 Bao gồm: 1. Module LED P2.5 Indoor lampro - Độ phân giải module: 128 × 64 pixel - Mật độ điểm ảnh: 160.000 dots/m² - Refresh rate: 3840Hz - Độ sáng: ≥500 nits - Kiểu LED: SMD2020 - Kích thước module: 320 × 160 mm - Chế độ quét: 1/32 Scan - Điện áp hoạt động: DC 5V - Công suất tối đa: 22W/tấm - Tuổi thọ: ≥100.000 giờ 2. Bộ nguồn MRV7512 – 12 cổng - MRV7512 – 12 cổng HUB75E, 2 cổng mạng Gigabit, tải tối đa 512×512 pixel, hỗ trợ 24 nhóm dữ liệu, điện áp DC 3.8V–5.5V, dòng điện 0.5A, công suất 2.5W, kích thước 145.6×91.5×19.3mm, trọng lượng khoảng 92g, nhiệt độ hoạt động -20°C đến +70°C, độ ẩm 10%–90%RH, hỗ trợ độ sâu màu 18Bit+, Mapping, hiệu chỉnh điểm ảnh, RGB Gamma độc lập, xoay hình 90°/180°/270°, lưu cấu hình màn hình. 3. Nguồn 5v60a chuyên cho màn hình LED - Điện áp đầu vào: 176–264VAC / 47–63Hz - Điện áp đầu ra: DC 5V / 4.5V / 3.8V (tùy model) - Công suất phổ biến: 200W / 300W / 350W - Dòng điện phổ biến: 40A / 60A / 70A	Hệ thống	1

	- Hiệu suất: ~78–88% - Ripple noise: $\leq 150\text{mVp-p}$ - Chính điện áp: $\pm 10\%$ - Bảo vệ: quá tải / ngắn mạch / quá áp - Làm mát: quạt hoặc tản nhiệt tự nhiên - Nhiệt độ hoạt động: -30°C đến $+70^{\circ}\text{C}$ - Kích thước phổ biến: $199 \times 110 \times 50\text{mm}$ hoặc siêu mỏng 30mm - Tuổi thọ: > 100.000 giờ - Ứng dụng: module LED indoor/outdoor, cabinet LED, màn hình quảng cáo LED 4. Bộ xử lý VC2 Novastar - Tải tối đa: $1.300.000$ pixel - Cổng mạng: $2 \times$ Gigabit Ethernet - Đầu vào: $1 \times$ HDMI 1.3, $1 \times$ DVI-D, $1 \times$ VGA, $1 \times$ CVBS, $1 \times$ USB - Đầu ra điều khiển: $2 \times$ RJ45 Ethernet - Độ phân giải đầu vào tối đa: $1920 \times 1080 @ 60\text{Hz}$ (HDMI/DVI/VGA) - Hỗ trợ: Scaling toàn màn hình, Pixel-to-Pixel, Crop hình, EDID tùy chỉnh - Lưu được: 6 Preset - Điều chỉnh: Brightness, Gamma, Color - Audio: Audio In/Out 3.5mm - Cổng điều khiển: USB-B, RS232 - Nguồn điện: $100 \sim 240\text{VAC}$, $50/60\text{Hz}$ - Công suất: 12W - Kích thước: $482.6 \times 250 \times 50\text{mm}$ - Trọng lượng: 2.8kg - Nhiệt độ hoạt động: $-20^{\circ}\text{C} \sim +60^{\circ}\text{C}$ 5. Cấp tín hiệu, cấp nguồn, phụ kiện tiêu hao, đúc 100% 6. Thi công hệ khung sắt hộp $4 \times 8\text{mm}$ sơn đen chống rỉ. - Phía sau ốp alu lên 2 cánh cửa mở. - Kích thước tổng thể sau hoàn thiện tính từ mặt sàn là ngang 3280mm x cao 2460mm		
--	--	--	--